

KẾ HOẠCH

Về việc ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh An Giang”

Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID 19” và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân;
2. Hạn chế đến mức thấp nhất các ca mắc, ca chuyển bệnh nặng, tử vong do COVID-19;
3. Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội;
4. Thực hiện mục tiêu kép, đưa cả tỉnh An Giang chuyển sang trạng thái bình thường mới sớm nhất có thể, phấn đấu trong năm 2021.

II. QUAN ĐIỂM

1. Bảo đảm mục tiêu kép nhưng đặt sức khỏe, tính mạng người dân lên trên hết, trước hết; các giải pháp phòng, chống dịch phải dựa trên cơ sở khoa học, phù hợp với thực tiễn và điều kiện của tỉnh; đảm bảo người dân được bảo vệ tốt nhất trước dịch bệnh, được tiếp cận dịch vụ y tế sớm nhất, nhanh nhất, ngay từ cơ sở; nhưng không gây ách tắc cho lưu thông, sản xuất.
2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng; huy động cả hệ thống chính trị; đề cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, trách nhiệm người đứng đầu trong phòng, chống dịch, thực hiện mục tiêu kép; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất trong toàn tỉnh, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở.
3. Trong phòng, chống dịch phải lấy phòng dịch là cơ bản, lâu dài; y tế là lực lượng nòng cốt cùng với các lực lượng quân đội, công an,... nhưng phải huy động sự tham gia của tất cả các lực lượng, các tầng lớp trong xã hội. Phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể trong phòng, chống dịch, trong sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt an toàn.

4. Các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 phải được thực hiện dứt khoát, kịp thời, quyết liệt; đảm bảo hài hòa giữa các giải pháp chuyên môn y tế với các giải pháp hành chính, kinh tế - xã hội. Các giải pháp y tế phải đồng bộ giữa cách ly với xét nghiệm, điều trị, vắc xin, theo phương châm “cách ly, xét nghiệm là then chốt, vắc xin, thuốc điều trị là điều kiện tiên quyết”.

III. PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ, XÁC ĐỊNH CẤP ĐỘ DỊCH

1. Phân loại cấp độ dịch

- Cấp 1: Nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh.
- Cấp 2: Nguy cơ trung bình tương ứng với màu vàng.
- Cấp 3: Nguy cơ cao tương ứng với màu cam.
- Cấp 4: Nguy cơ rất cao tương ứng với màu đỏ.

2. Phạm vi đánh giá cấp độ dịch

Đánh giá từ quy mô **cấp xã**. Khuyến khích đánh giá từ phạm vi, quy mô nhỏ nhất có thể (dưới cấp xã như: như tổ/đội, khu dân cư, khóm/ấp, thôn/xóm hoặc nhỏ hơn) nhằm đảm bảo linh hoạt, hiệu quả.

3. Tiêu chí đánh giá cấp độ dịch

3.1. Các tiêu chí

- a) Tiêu chí 1: Tỷ lệ ca mắc mới tại cộng đồng/số dân/thời gian.
- b) Tiêu chí 2: Độ bao phủ vắc xin.
- c) Tiêu chí 3: Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến.

3.2. Yêu cầu với các tiêu chí

3.2.1. **Tiêu chí 1:** Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần¹.

Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần (ca mắc mới) được phân theo 04 mức độ từ thấp đến cao theo hướng dẫn của Tổ chức Y tế thế giới (mức 1: 0 - < 20; mức 2: 20 – < 50; mức 3: 50 - < 150; mức 4: ≥ 150). Các địa phương có thể điều chỉnh giảm hoặc tăng số ca mắc mới trong từng mức độ cho phù hợp với tình hình thực tế.

3.2.2. **Tiêu chí 2:** Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng COVID-19².

a) Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin phòng COVID-19 phân theo 02 mức (≥ 70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin; < 70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin). Các địa phương có thể điều chỉnh tỷ lệ tiêm chủng phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

¹ Số mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/1 tuần = [(Số mắc mới trong tuần + Số mắc mới của tuần trước)/(2 x Dân số trên địa bàn)] x 100.000

² Được tính là số người được tiêm chủng trên tổng dân số cư trú trên địa bàn theo độ tuổi x 100%

b) Trong tháng 10/2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 65 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19. Từ tháng 11 năm 2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

3.2.3. Tiêu chí 3: Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến

a) Tỉnh, thành phố có kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị và kế hoạch bảo đảm số giường hồi sức cấp cứu (ICU) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc tỉnh, thành phố (bao gồm cả y tế tư nhân) sẵn sàng đáp ứng tình hình dịch ở cấp độ 4³.

b) Các huyện, thị xã, thành phố (huyện) có kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng và có kế hoạch cung cấp ôxy y tế cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn (xã)⁴ để đáp ứng khi có dịch xảy ra.

4. Xác định cấp độ dịch:

Theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Y tế theo bảng sau

Tiêu chí 2 \ Tiêu chí 1 *	0 - < 20	20 - < 50	50 - < 150	≥ 150
	≥ 70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 1	Cấp 2
< 70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4

* Trong đó Tiêu chí 1 có thể điều chỉnh giảm hoặc tăng số ca mắc mới trong từng mức độ cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

5. Điều chỉnh cấp độ dịch:

- Trường hợp không đạt được Tiêu chí 3 thì không được giảm cấp độ dịch.
- Phải tăng lên 1 cấp độ dịch nếu không đạt được yêu cầu tại điểm b Tiêu chí 2 (trừ khi địa bàn đang có dịch ở cấp độ 4 hoặc không có ca mắc).

6. Các huyện, thị xã, thành phố căn cứ tình hình thực tiễn về diễn biến dịch, độ bao phủ vắc xin, điều kiện thực tế (mật độ dân cư, điều kiện kinh tế xã hội...), khả năng ứng phó có thể điều chỉnh các tiêu chí, cấp độ dịch cho phù hợp, đảm bảo quy định tại Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ và theo Kế hoạch này.

³ Tiêu chí này áp dụng ở cấp tỉnh và bắt buộc đối với tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương không phân biệt cấp độ dịch. UBND cấp tỉnh phê duyệt kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 và kế hoạch đảm bảo giường ICU tại các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc tỉnh, thành phố (bao gồm cả y tế tư nhân) theo quy định tại Quyết định 4111/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 của Bộ Y tế và Quyết định 2626/QĐ-BYT ngày 28/5/2021 của Bộ Y tế; trong các kế hoạch phải xác định rõ khả năng thu dung, điều trị hiện có và kế hoạch bổ sung.

⁴ UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch cung cấp Oxy y tế tại các Trạm Y tế xã để đáp ứng khi có dịch xảy ra; Kế hoạch thiết lập Trạm Y tế lưu động theo Quyết định 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế và tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng theo Quyết định số 4349/QĐ-BYT ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Bộ Y tế; được diễn tập, sẵn sàng đáp ứng khi cần thiết.

IV. BIỆN PHÁP ÁP DỤNG THEO CẤP ĐỘ DỊCH

1. Các biện pháp y tế:

Bao gồm cách ly y tế, xét nghiệm, thu dung, điều trị, tiêm chủng thực hiện theo Quyết định 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế, như sau:

1.1. Chuẩn bị năng lực ứng phó với dịch COVID-19

Để đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần chuẩn bị các nội dung sau:

a) Xây dựng kịch bản và phương án bảo đảm công tác y tế phục vụ phòng, chống dịch COVID-19 theo từng cấp độ dịch; tổ chức triển khai khi có dịch xảy ra trên địa bàn.

b) Tăng cường tổ chức đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao năng lực truy vết, xét nghiệm, cách ly y tế và điều trị trên địa bàn; triển khai, áp dụng các nền tảng công nghệ hỗ trợ công tác truy vết, xét nghiệm, cách ly y tế và điều trị.

c) Tăng cường khả năng thu dung, điều trị và chăm sóc người mắc COVID-19:

- Xây dựng kế hoạch thu dung, chăm sóc, điều trị người mắc COVID-19 (F0), đặc biệt kế hoạch bảo đảm đáp ứng về giường ICU. Cập nhật số liệu và quản lý phần mềm báo cáo các cơ sở thu dung, điều trị F0.

- Có kế hoạch bảo đảm khi có dịch xảy ra: các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến huyện trở lên có hệ thống cung cấp ôxy hóa lỏng, khí nén; các trạm y tế xã, phường, thị trấn bảo đảm cung cấp ôxy y tế; có kế hoạch tổ chức các trạm y tế lưu động, tổ chức chăm sóc F0 tại cộng đồng, tổ chức quản lý F0 tại nhà.

- Tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vừa điều trị bệnh nhân thông thường vừa điều trị COVID-19. Bảo đảm tổ chức phân luồng, sàng lọc các trường hợp nghi nhiễm đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để phát hiện ca bệnh, quản lý chặt chẽ, tránh lây nhiễm chéo trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

1.2. Xét nghiệm

a) Việc xét nghiệm được thực hiện theo địa bàn nguy cơ và nhóm nguy cơ.

- Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...

- Xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện tại các khu vực có nguy cơ cao, tập trung đông người như cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chợ đầu mối, bến xe, siêu thị...; đối với các nhóm nguy cơ (các trường hợp di chuyển nhiều nơi, tiếp xúc nhiều người...) như lái xe, người chạy xe mô tô chở khách (xe ôm), người giao hàng hóa (shipper)...

- Tại cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ sở kinh doanh dịch vụ, trung tâm thương mại, siêu thị, cơ quan, công sở: tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

b) Không chỉ định xét nghiệm đối với việc đi lại của người dân; chỉ thực hiện xét nghiệm đối với trường hợp đến từ địa bàn có dịch COVID-19 vừa hết giãn cách hoặc các khu vực thuộc cấp độ 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa) và các trường hợp nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 3.

c) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh: chỉ xét nghiệm khi có yêu cầu điều tra dịch tễ; với trường hợp cách ly y tế hoặc theo dõi y tế và trường hợp đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

d) Việc thực hiện xét nghiệm để xử lý ổ dịch: tùy thuộc vào các yếu tố nguy cơ, tình hình dịch bệnh và mức độ của ổ dịch, địa phương quyết định đối tượng, địa bàn xét nghiệm cho phù hợp.

đ) Thực hiện xét nghiệm theo phương pháp gộp mẫu trong trường hợp xét nghiệm tầm soát, sàng lọc, định kỳ.

e) Triển khai ứng dụng nền tảng hỗ trợ lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm đến người dân.

1.3. Cách ly y tế

a) Đối với người đến từ địa bàn có dịch (địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc vùng cách ly y tế), người tiếp xúc gần (F1): thực hiện theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế⁵. (Đính kèm phụ lục 3).

b) Đối với người cao tuổi, người có bệnh nền, phụ nữ mang thai, người dưới 18 tuổi (trẻ em)⁶: thực hiện cách ly tại nhà và có người chăm sóc cách ly cùng.

c) Triển khai ứng dụng nền tảng Quản lý cách ly y tế.

1.4. Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19

Đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc xin phòng COVID-19, ưu tiên tiêm cho người từ 50 tuổi trở lên, người có bệnh nền, phụ nữ có thai, người lao động làm việc tại các khu, cụm công nghiệp; cập nhật đầy đủ dữ liệu tiêm chủng trên nền tảng tiêm chủng Quốc gia. Phấn đấu đến cuối tháng 12, tỷ lệ tiêm vắc xin mũi 1 đạt trên 90% dân số trong tỉnh.

1.5. Điều trị F0: thực hiện theo các hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế.

1.6. Đối với công tác đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19

Tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng/quán ăn, tại các cơ sở giáo dục đào tạo, đối với người điều khiển phương tiện vận chuyển (kể cả người đi cùng (nếu có)) thực hiện theo các hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giao thông vận tải và Bộ Công Thương.

⁵ Áp dụng theo Công văn số 8399/BYT-MT ngày 06/10/2021 của Bộ Y tế; Đối với những người tham gia các đoàn công tác theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo Công văn số 6386/BYT-MT ngày 06/8/2021; Đối với lực lượng tham gia hỗ trợ công tác phòng, chống dịch COVID-19 thực hiện theo Công văn số 7316/BYT-MT ngày 03/9/2021 của Bộ Y tế.

⁶ Công văn 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021; Công văn 7020/BYT-MT ngày 25/8/2021 của Bộ Y tế

Đối với việc tổ chức các hoạt động tập trung trong nhà, ngoài trời tại các địa bàn có dịch cấp độ 2, 3, 4: các địa phương quyết định tăng số lượng người tham gia hoặc công suất hoạt động trong trường hợp 100% người tham gia đã tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 hoặc có kết quả xét nghiệm SARS-COV-2 âm tính.

2. Các biện pháp hành chính theo các cấp độ nguy cơ:

(Đính kèm phụ lục 1 và 2).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Xây dựng kịch bản và phương án bảo đảm công tác y tế phục vụ phòng, chống dịch COVID-19 theo từng cấp độ dịch; hướng dẫn các địa phương tổ chức triển khai khi có dịch xảy ra trên địa bàn.

- Tăng cường tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực truy vết, xét nghiệm, cách ly y tế và điều trị trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch thu dung, chăm sóc, điều trị người mắc COVID-19 (F0), đặc biệt kế hoạch bảo đảm đáp ứng về giường ICU. Cập nhật số liệu và quản lý phần mềm báo cáo các cơ sở thu dung, điều trị F0.

- Có kế hoạch bảo đảm khi có dịch xảy ra: các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến huyện trở lên có hệ thống cung cấp ôxy hóa lỏng, khí nén; các trạm y tế xã, phường, thị trấn bảo đảm cung cấp ôxy y tế; có kế hoạch tổ chức các trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc F0 tại cộng đồng, tổ chức quản lý F0 tại nhà.

- Căn cứ vào tình hình dịch bệnh, xác định cấp độ dịch của từng địa phương và vùng cách ly y tế (phong tỏa) và ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh, tham mưu UBND tỉnh tiến hành công bố cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh An Giang và biện pháp hành chính áp dụng tương ứng; cập nhật cấp độ dịch, cách ly y tế (phong tỏa) lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

- Hàng tuần căn cứ tình hình dịch bệnh của huyện, thị xã, thành phố, độ bao phủ vắc xin để điều chỉnh các tiêu chí phân loại và điều chỉnh cấp độ dịch bệnh của tỉnh. Trong trường hợp điều chỉnh nâng cấp độ dịch phải tham mưu UBND thông báo trước tối thiểu 48 giờ cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp biết để có sự chuẩn bị, trước khi áp dụng các biện pháp phòng chống dịch theo quy định.

- Giao Sở Y tế chịu trách nhiệm hướng dẫn các địa phương báo cáo đánh giá cấp độ hàng tuần để tổng hợp báo Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh, UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định

- Chủ trì, phối hợp các sở ngành, địa phương thực hiện Kế hoạch số 526/KH-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh triển khai Cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 tỉnh An Giang theo mô hình tháp 03 tầng.

- Phối hợp các sở ngành, địa phương chỉ đạo các đơn vị y tế tổ chức thực hiện Kế hoạch số 1662/KH-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh phê duyệt

Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh năm 2021-2022; đồng thời đẩy nhanh chiến lược tiêm vắc xin trên địa bàn tỉnh, phấn đấu đạt > 90% tiêm mũi 1 đối với người từ 18 tuổi trở lên trong tỉnh đến cuối tháng 12/2021.

- Chỉ đạo các Trung tâm y tế huyện tham mưu cho UBND cấp huyện thành lập Trạm Y tế lưu động theo Kế hoạch số 2818/KH-SYT ngày 12/9/2021 của Sở Y tế.

- Triển khai thực hiện tốt các biện pháp xét nghiệm sàng lọc, phân loại F0 điều trị đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng quy định trên nguyên tắc sức khỏe, tính mạng của người dân là quan trọng nhất.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các nền tảng công nghệ trong công tác phòng, chống dịch và kịp thời cập nhật thông tin về tiêm vắc xin, kết quả xét nghiệm, kết quả điều trị... lên nền tảng dữ liệu quốc gia.

2. Công an tỉnh

- Thực hiện công tác truy vết dịch tễ COVID-19, tiếp nhận thông tin truy vết có liên quan từ Trung ương, Sở Y tế các tỉnh, thành phố để điều phối hoạt động truy vết, trực tiếp xác định các mốc dịch tễ và truy vết các F0, F1, F2,... trên địa bàn tỉnh đảm bảo thần tốc, chính xác, kịp thời, không bỏ sót đối tượng.

- Quản lý chặt chẽ công tác xuất nhập cảnh; quản lý cư trú và quản lý đối với người về từ vùng dịch đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trong điều kiện phòng, chống dịch.

- Tổ chức xác minh, làm rõ, xử lý các hành vi đưa tin giả, tin sai sự thật, xuyên tạc, kích động các hoạt động chống phá chủ trương phòng, chống dịch, tập trung đông người tuần hành, biểu tình, bạo loạn; đồng thời, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác điều tra, xử lý các thông tin sai lệch về dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn.

- Tăng cường tấn công, trấn áp các loại tội phạm về an ninh, trật tự; chủ động các phương án phòng, chống gây rối, biểu tình, phá rối an ninh và bạo loạn; chủ động chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng ứng phó với các tình huống phức tạp có thể xảy ra, không để bị động, đột xuất, bất ngờ.

- Chủ trì và phối hợp các đơn vị có liên quan thường xuyên kiểm tra việc khai báo và quét mã QR tại các nơi công cộng, siêu thị, chợ, nhà hàng, tiệm/quán bán thức ăn, uống, bến xe, bến phà,.. nhằm phục vụ tốt cho công tác quản lý và truy vết khi cần thiết.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tổ chức việc thực hiện cách ly tập trung và đảm bảo các nguồn lực để thực hiện việc cách ly chống dịch; tạo điều kiện, hỗ trợ để người được cách ly yên tâm thực hiện việc cách ly trong suốt thời gian theo dõi.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện cách ly và chỉ đạo tiến hành cưỡng chế cách ly y tế nếu người được cách ly không tuân thủ yêu cầu cách ly y tế.

- Hỗ trợ, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện các hoạt động cách ly; phòng chống lây nhiễm chéo trong các cơ sở cách ly; xử lý môi trường bên trong khu cách ly; phòng chống dịch, xử lý dịch trong khu cách ly.

4. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị và địa phương, Sở Tài chính rà soát, cân đối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kịp thời từ nguồn ngân sách và các nguồn lực tài chính hợp pháp khác của địa phương theo phân cấp ngân sách, phục vụ công tác phòng, chống dịch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ trong công tác phòng, chống dịch bệnh cho cán bộ y tế thuộc thẩm quyền được giao theo quy định.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo: Căn cứ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế, có Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo kết hợp dạy học trực tiếp, trực tuyến, qua truyền hình tương ứng với từng cấp độ dịch và đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19

6. Sở Văn hóa, Thể thao và du lịch: Thường xuyên cập nhật văn bản hướng dẫn của Bộ Văn hóa Thể thao và du lịch, hướng dẫn các địa phương các biện pháp thực hiện đối với hoạt động nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, tham quan du lịch; biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao; Bảo tàng, triển lãm, thư viện, rạp chiếu phim... đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch theo từng cấp độ dịch.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với các địa phương, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện kịp thời các chính sách an sinh xã hội hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19 trong tỉnh.

8. Sở Giao thông Vận tải

Thường xuyên cập nhật văn bản hướng dẫn của Bộ Giao thông – Vận tải, hướng dẫn các địa phương các biện pháp thực hiện đối với hoạt động Vận tải hành khách công cộng đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 và hoạt động Lưu thông, vận chuyển hàng hóa nội tỉnh hoặc liên tỉnh đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch theo từng cấp độ dịch

9. Sở Thông tin truyền thông

- Phối hợp với Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương cập nhật thông tin về tiêm chủng vắc xin, kết quả xét nghiệm COVID-19, kết quả điều trị COVID-19 lên nền tảng dữ liệu quốc gia.

- Hướng dẫn các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân quản lý thông tin người vào/ra địa điểm công cộng, sử dụng phương tiện giao thông công cộng, các địa điểm sản xuất, kinh doanh, sự kiện đông người bằng mã QR.

- Hướng dẫn mọi người dân sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định để khai báo y tế, đăng ký tiêm chủng vắc xin, khám chữa bệnh (nếu có điện thoại thông minh). Sử dụng mã QR theo quy định của chính quyền và cơ quan y tế.

- Chủ trì việc thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch; tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu cá nhân công dân. Triển khai việc ứng dụng mã QR trên phần mềm thống nhất để quản lý, theo dõi; hướng dẫn việc sử dụng thống nhất phần mềm xác nhận tiêm chủng để mọi người sử dụng khi di chuyển.

- Định hướng, hướng dẫn các cơ quan thông tin truyền thông tăng cường tuyên truyền tạo đồng thuận, niềm tin xã hội; thúc đẩy tính tự giác, tích cực của người dân trong phòng, chống dịch; hướng dẫn các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 nâng cao nhận thức của người dân trong tình hình mới.

10. Các Sở, ban, ngành có liên quan

- Ban hành hướng dẫn mới hoặc cập nhật, sửa đổi các hướng dẫn, báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh trước khi ban hành để triển khai thực hiện, theo nguyên tắc *thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19* thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực để các địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân triển khai áp dụng.

- Kịp thời tháo gỡ ngay khó khăn, xử lý các vấn đề đột xuất, phát sinh liên quan đến công tác phòng, chống dịch cho cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ sở.

11. Ban Quản lý Khu Kinh tế

Chỉ đạo các đơn vị sản xuất trong Khu chức năng Kinh tế Cửa khẩu và Khu Công nghiệp:

- Chỉ được hoạt động khi: (1) đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định, (2) có kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 và phương án xử trí khi có trường hợp mắc được cơ quan có thẩm quyền tại địa phương phê duyệt.

- Xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người lao động ít nhất 07 ngày/lần đối với tối thiểu 20% người lao động có nguy cơ cao và toàn bộ đối với người cung cấp dịch vụ.

- Xét nghiệm SARS-CoV-2 với 100% người lao động có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 như ho, sốt, khó thở...

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

12. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ vào hướng dẫn các tiêu chí đánh giá cấp độ dịch theo mục 3 phần III của Kế hoạch này, hướng dẫn các xã, phường, thị trấn tiến hành đánh giá cấp độ dịch theo quy định.

- Căn cứ vào cấp độ dịch của xã, phường, thị trấn, tiến hành xác định cấp độ dịch của huyện để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch thích ứng, phù hợp với từng địa bàn; chịu trách nhiệm ban hành các biện pháp hành chính cụ thể trên địa bàn phù hợp với các quy định của Tỉnh và Bộ ngành đã hướng dẫn.

- Xây dựng kế hoạch thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 với lộ trình cụ thể, khả thi, bảo đảm kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

- Tổ chức đánh giá mức độ nguy cơ và cấp độ dịch trên địa bàn để báo cáo về Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh (thông qua Sở Y tế phụ trách tổng hợp) trước 16g Thứ Sáu hàng tuần.

- Chỉ đạo việc tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi phát triển kinh tế với tinh thần chủ động, sáng tạo, bám sát thực tiễn; tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra đến cấp cơ sở, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng đáp ứng nhanh khi tình hình dịch bệnh thay đổi.

- Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh khi đánh giá nguy cơ dịch ở cấp 4.

- Việc lựa chọn một số biện pháp không cao hơn hoặc thấp hơn một cấp so với cấp độ dịch đang thực hiện để nới lỏng hoặc tăng cường thì báo cáo Ban Chỉ đạo cấp tỉnh quyết định.

- Ban hành Kế hoạch triển khai Trạm Y tế lưu động trên địa bàn, sẵn sàng đáp ứng khi cần thiết. Ban hành quyết định thành Trạm Y tế lưu động đối với cấp độ 3 và cấp độ 4.

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc thực hiện các biện pháp y tế trên địa bàn.

13. Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các xã, phường, thị trấn:

- Tổ chức đánh giá mức độ nguy cơ và cấp độ dịch trên địa bàn cấp xã để báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện trước 15g thứ Sáu hàng tuần.

- Ban chỉ đạo phòng, chống dịch cấp xã báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện khi đánh giá nguy cơ dịch ở cấp 4 và các biện pháp áp dụng.

- Tổ chức các trạm y tế lưu động để đảm bảo chăm sóc y tế cho các đối tượng F0 điều trị tại nhà; tổ chức Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng; tổ chức quản lý, điều trị F0 tại nhà.

- Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Y tế tuyến huyện trong việc thực hiện các biện pháp y tế trên địa bàn.

14. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, địa phương tổ chức thực hiện triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh năm 2021-2022 theo kế hoạch.

- Chủ trì, triển khai, điều phối lấy mẫu; tiếp nhận dữ liệu, thông tin mẫu xét nghiệm và trả lời kết quả sàng lọc mẫu gộp và/hoặc khẳng định bằng phương pháp PCR cho các đơn vị chưa khẳng định được.

- Tổ chức tập huấn theo hình thức TOT cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh về kỹ thuật lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển mẫu và xét nghiệm COVID-19;

- Hướng dẫn lấy mẫu bệnh phẩm để xét nghiệm COVID-19 đúng nhóm đối tượng ưu tiên và trong khả năng nguồn lực cho phép theo Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức giám sát, điều tra dịch tễ, chỉ định lấy mẫu xét nghiệm COVID-19 hàng ngày; điều phối, triển khai các đội lấy mẫu.

15. Bệnh viện và các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19

- Tổ chức phân luồng, sàng lọc tất cả các đối tượng đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để phát hiện ca bệnh, ca nghi nhiễm COVID-19, quản lý chặt chẽ, tránh lây nhiễm chéo trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Xây dựng kế hoạch điều trị các ca mắc (F0) theo mô hình tháp 3 tầng (nhân lực, trang thiết bị, thuốc...) điều trị COVID-19 bao gồm đáp ứng chỉ số về giường ICU.

- Tổ chức điều trị F0 theo mô hình tháp 3 tầng điều trị COVID-19 theo Kế hoạch số 526/KH-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh.

- Thực hiện điều trị COVID-19 theo phương châm bệnh nhân tại địa bàn nào thì điều trị tại địa bàn đó. Bảo đảm 100% các bệnh viện tuyến huyện có hệ thống cung cấp ôxy hóa lỏng, khí nén.

- Tổ chức bệnh viện vừa điều trị bệnh nhân thông thường vừa điều trị COVID-19.

- Bệnh viện ĐKTT An Giang chủ động xây dựng kế hoạch mua sắm trang thiết bị, vật tư, hóa chất, phòng hộ để thực hiện xét nghiệm; tự chịu trách nhiệm lấy mẫu theo dõi điều trị, xét nghiệm và khẳng định kết quả của các bệnh nhân đang quản lý. Chuẩn bị nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị để mở rộng khu điều trị hồi sức cấp cứu COVID-19 tại BVĐKTT An Giang lên 50 giường.

- Nâng cấp hạ tầng và đầu tư trang thiết bị, hạ tầng và bổ sung nhân lực cho BVĐKKV Tân Châu và BVĐKKV tỉnh để đáp ứng khu điều trị hồi sức cấp cứu COVID-19: 50 giường.

- Đầu tư thuốc, hóa chất vật tư, trang thiết bị cho các tầng để đáp ứng nhu cầu điều trị.

- Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố, Khu điều trị COVID-19 của Bệnh viện dã chiến hoặc các khu điều trị khác chịu trách nhiệm tự lấy mẫu theo dõi trong quá trình điều trị bệnh nhân, thực hiện gửi các mẫu nghi ngờ, mẫu gộp dương tính, mẫu theo dõi điều trị lên Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để thực hiện (trên cơ sở báo cáo và thống nhất với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh, Bệnh viện ĐKTT trước khi vận chuyển).

16. Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố

- Tham mưu Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện đánh giá mức độ nguy cơ và cấp độ dịch trên địa bàn huyện.

- Tham mưu cho UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch triển khai Trạm Y tế lưu động trên địa bàn và được diễn tập, sẵn sàng đáp ứng khi cần thiết. Phối hợp với UBND cấp xã hướng dẫn chuyên môn khi thành lập Trạm Y tế lưu động đối với cấp độ 3 và cấp độ 4.

- Tiếp nhận mẫu bệnh phẩm, vật tư xét nghiệm từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để tổ chức thực hiện xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2. Tổ chức các đội lấy mẫu theo kế hoạch được giao. Khi số lượng mẫu cần lấy vượt quá khả năng của đơn vị phải khẩn trương báo cáo về Tiểu ban Xét nghiệm để điều phối hỗ trợ.

- Tổ chức triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn huyện theo kế hoạch phân bổ của Sở Y tế.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo)
- Bộ Y tế (báo cáo);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh (để b/c);
- Ban CĐ PCD COVID-19 tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo AG, Đài PT&TH AG;
- VP.UBND tỉnh: CVP, PCVP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình